

Dù tăng hay giảm giá, mọi cuộc khủng hoảng dầu lửa trong 40 năm qua đều gắn liền với xung đột chính trị và suy thoái kinh tế, gây nên hậu quả nghiêm trọng tới tình hình tài chính toàn cầu.

Khủng hoảng dầu lửa Trung Đông 1973 - 1975



Khủng hoảng dầu lửa 1973-1975 khiến giá tăng vọt và người mua phải xếp hàng dài.

Khủng hoảng dầu lửa bắt đầu diễn ra từ ngày 17/10/1973 khi các nước thu nhập thấp như Ảrập Saudi (OPEC) quyết định ngừng cung cấp nhiên liệu sang Mỹ, Nhật và Tây Âu, nhằm trừng phạt cho sự ủng hộ của nhóm này đối với Israel trong cuộc xung đột giữa Israel và liên quân Ai Cập - Syria. Lũy thũ dầu bắt đầu giảm từ 7% xuống 10% của các thị trường khác. Sự kiện này đã khiến giá dầu thế giới tăng cao đột ngột và gây ra cuộc khủng hoảng kinh tế 1973-1975 trên quy mô toàn cầu. Ngày 16/10/1973, giá dầu thô tăng 3,01 USD lên 5,11USD mỗi thùng, và tăng đến gần 12 USD vào giữa năm 1974.

Đây được xem là cơn khủng hoảng đáng nhớ nhất trong thời kỳ khủng hoảng năm 1970. Những ai từng trải qua "cơn khủng hoảng dầu Trung Đông" sẽ không thể nào quên cảnh hàng

người dài đứng chờ để tiếp nhiên liệu tại các trạm xăng, người cung cấp nhiên liệu nghiêm trọng và giá cả tăng cao. Trong thời gian khủng hoảng, tại nhiều bang ở Mỹ mọi người dân chỉ được phép mua một lượng nhiên liệu nhất định, giá đã tăng trung bình 86% chỉ trong vòng một năm từ 1973 đến 1974.



Thêm vào đó, mức biến động của nền kinh tế đã dẫn đến việc thị trường chứng khoán toàn cầu vào năm 1973 - 1974. Chỉ số FT30 của Sở giao dịch chứng khoán London bị giảm 73% giá trị, khi đó đôla Mỹ mất giá và làm cuộc khủng hoảng dầu lửa thêm tồi tệ. Thị trường chứng khoán Mỹ bị giảm 97% giá trị, sản phẩm kinh tế bị đình trệ, chỉ sau một tháng rơi. Trong suốt cuộc khủng hoảng, tỷ lệ GDP giảm 3,2%, tỷ lệ thất nghiệp chiếm 9%. Suy thoái và lạm phát lan rộng gây nên khủng hoảng kinh tế toàn cầu cho tới tận thập niên 1980.

Cách mạng Iran và biến động thị trường dầu lửa năm 1979

Cách mạng Hồi giáo Iran đã có ảnh hưởng đến cách mạng kinh tế 3 trong lịch sử nhân loại, sau Cách mạng Pháp, Tháng Mười Nga, và đã gây ra cuộc khủng hoảng dầu lửa lần thứ hai thế giới.



Cách mạng Iran đã gây ra cuộc khủng hoảng dầu lửa lần thứ hai thế giới.

Vào đầu 1978, Iran xuất khẩu 5,4 triệu thùng dầu mỗi ngày, chiếm 17% tổng sản lượng của OPEC. Nhưng khi cách mạng Iran lật đổ chính quyền quân chủ của Shah, ngành công nghiệp vàng đen của nước này đã bị đình trệ, đã giảm mạnh bởi sự tàn phá của các lực lượng đối lập. Trong nỗ lực tìm kiếm giá dầu, Ả Rập Xê Út và các nước thành viên OPEC khác đã nhất loạt tăng sản lượng. Kết quả là sản lượng khai thác chỉ giảm 4% so với trước Cách mạng Hồi giáo Iran.

Tuy nhiên, giá dầu vẫn bị đẩy lên cao do sự bất ổn của thị trường, cộng thêm việc việc Tổng thống Mỹ Jimmy Carter ra lệnh ngừng nhập khẩu dầu từ Iran. Chỉ trong vòng 12 tháng, mức giá dầu đã tăng từ 15,85 USD lên 39,5 USD.

Đây chính là tiền đề cho cuộc khủng hoảng kéo dài 30 tháng tiếp theo. Giá năng lượng đã tăng kéo

theo lạm phát gia tăng, đạt đỉnh 13,5% trong năm 1980, buộc Cục Dự trữ Liên bang (FED) phải thực hiện hàng loạt chính sách thắt chặt tiền tệ.

Không chỉ lạm phát, tỷ lệ thất nghiệp cũng tăng mạnh cách đáng lo ngại với tỷ lệ 5,6% chỉ 3 tháng 5/1979 lên 7,5% một năm sau đó. Dù kinh tế bắt đầu hồi phục trong năm 1981, tỷ lệ thất nghiệp vẫn duy trì ở mức cao 7,5% và đạt kỷ lục 10,8% vào 1982.

Hậu quả của suy thoái tại các ngành công nghiệp xe hơi, nhà đất, và sản xuất thép dầu liên tục sụt giảm trong 10 năm sau, cho thấy khi cuộc khủng hoảng giá dầu tiếp theo kết thúc.

Giá dầu và thị trường vào những năm 1980



Kinh tế thế giới ảm đạm khi giá dầu và thị trường năm 1980.

Từ 1981 đến 1986, do tăng trưởng kinh tế chậm tại các nước công nghiệp (hậu quả của các cuộc khủng hoảng năm 1973 và 1979), nhu cầu tiêu thụ dầu trên toàn thế giới chậm lại. Các nước tiêu thụ dầu lớn như Mỹ, Nhật và châu Âu, nhu cầu nhiên liệu giảm 13% từ năm 1979 đến 1981. Hậu quả là giá dầu giảm mạnh từ 35 USD mỗi thùng năm 1981 xuống dưới 10 USD một thùng năm 1986.

Giá giảm đã làm lợi cho một số nước sản xuất dầu lớn như Mỹ, Nhật, châu Âu và thế giới thứ 3, nhưng lại gây tổn thất nghiêm trọng cho các nước xuất khẩu dầu ở Bắc Âu, Liên Xô và các nước OPEC. Nhiều công ty nhiên liệu của Mexico, Nigeria và Venezuela đến bên bờ vực phá sản. Dầu một giá còn khiến cho OPEC mất đi sự đoàn kết.

Cơn sốt giá dầu năm 1990

Giá dầu thô gia tăng 13% vào tháng 8/1990 vì cuộc chiến tranh vùng Vịnh giữa Iraq và liên quân hơn 30 quốc gia do Mỹ lãnh đầu để giải phóng Kuwait.



Những biến động dầu mỏ cháy trong cuộc chiến vùng Vịnh tháng 8/1990, và là nguyên nhân gây ra cuộc khủng hoảng giá nhiên liệu thế giới đó. Địa chỉ: openlearn.open.ac.uk

Sau cuộc chiến, Liên Hợp Quốc áp dụng lệnh cấm xuất khẩu dầu toàn phần đối với Iraq và Kuwait. Chính lệnh cấm này đã làm giảm đáng kể trữ lượng dầu mỏ thế giới gần 5 triệu thùng mỗi ngày, khiến giá tăng cao.

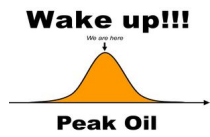
Cơn sốt này kéo dài trong 9 tháng và giá không vượt đỉnh các cuộc khủng hoảng trước (tháng 1/1973 và 1979 - 1980). Tại thời điểm đó, mỗi thùng dầu đạt gần 36 USD trong vòng 2 tháng, từ 17 USD lên 36 USD mỗi thùng. Chỉ khi lực lượng Liên quân do Mỹ lãnh đầu đưa quân vào giải phóng Kuwait, tình trạng thiếu hụt nhiên liệu mới chấm dứt và giá bắt đầu hạ.

Khủng hoảng này phần nào là nguyên nhân dẫn tới cuộc suy thoái kinh tế ở Mỹ và số phận của các quốc gia khác. Một loạt các quốc gia như Canada, Australia, Nhật, hay Anh cũng bị cuốn vào vòng xoáy suy thoái.

Giá dầu xu hướng giảm năm 2001

Sau năm 2000, kinh tế toàn cầu giảm sút, đặc biệt là tại Mỹ, giá dầu thô giảm mạnh hơn nữa. Năm 2001 mỗi thùng dầu chỉ còn 20 USD mỗi thùng, giảm 35% so với trước. Nhu cầu nhiên liệu giảm cũng góp phần vào sự giảm giá dầu.

Đột biến kinh hoàng giá dầu nghiêm trọng năm 2007 - 2008



Kinh hoàng giá dầu năm 2007-2008 trở lại khi thời gian rơi vào cuộc suy thoái toàn cầu.

Năm 2007, giá dầu leo thang tiến gần 100 USD. Trong bối cảnh nhô lên USD mất giá nghiêm trọng, nhiều nước có đồng tiền đô la Mỹ lớn và khi OPEC đã phải tính đến khả năng chuyển đổi sang sử dụng loại ngoại tệ mạnh khác để tính giá dầu. Dầu đột biến và nguy cơ khủng hoảng kinh tế đã làm bùng lên cuộc tranh chấp giữa các cường quốc về chủ quyền đối với những giếng dầu lớn và đáy biển ở Bắc cực cũng như Nam cực.

Bong bóng nhà đầu tư cùng với sự giám sát tài chính thiêu hoàn thiện của Mỹ đã dẫn tới cuộc khủng hoảng tài chính bùng phát vào giữa năm 2007. Sự đổ vỡ lên đến cực điểm vào tháng 10/2008, lan rộng và đẩy nền kinh tế rơi vào cuộc khủng hoảng tài chính trầm trọng nhất kể từ cuộc Đại suy thoái 1929 - 1933. Thời điểm đi kèm này, có lúc giá dầu lên đến mức kỷ lục 145 USD mỗi thùng.

Cú sốc dầu lửa 2011



Bạo loạn tại Libya, thành viên lần đầu tiên trong lịch sử OPEC khi nới lỏng nguồn nhiên liệu đang trở lại qua đột biến kinh hoàng giá mặt. Nguồn: AFP

Bạo loạn tại khu vực Trung Đông và Bắc Phi, cùng những cuộc biểu tình ở Libya thời gian gần đây đang gây sóng gió trên thị trường nhiên liệu, với giá dầu lên mức trên 100 USD mỗi thùng.

Hiện tại, các nước châu Âu (ví dụ Italy, Iceland và Áo) phụ thuộc khá nhiều vào dầu mỏ đến từ Libya.

Giá dầu mỏ tăng cao đã và đang ảnh hưởng kinh doanh hàng hóa và vận tải. Giả sử phân tích tính toán nhu cầu hàng hóa cơ bản hiện nay khi cho giá dầu tăng thêm 40 đến 50 USD, và tình trạng này kéo dài 1 năm, thì tăng trưởng GDP toàn cầu sẽ mất khoảng 2%.